

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/không đạt.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

1. Mô tả tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ duy trì chiếu sáng	Có nêu rõ, đầy đủ	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không đủ nội dung	Không đạt

2. Mức độ hiểu biết về tính chất công việc và mục đích dịch vụ duy trì chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Hiểu biết về tính chất và mục đích của dịch vụ duy trì chiếu sáng đô thị	Hiểu biết về tính chất và mục đích của gói thầu và trình bày chi tiết từng vấn đề	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không đủ nội dung	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật để thực hiện dịch vụ duy trì chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Kiểm tra hiện trạng lưới đèn, đánh giá, phân tích hệ thống các tuyến chiếu sáng hiện trạng	Có thuyết minh sơ họa vị trí hiện trạng các tủ điều khiển chiếu sáng, và đánh giá, phân tích hệ thống chiếu sáng hiện trạng trong gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh sơ họa vị trí hiện trạng các tủ điều khiển chiếu sáng, và đánh giá, phân tích hệ thống chiếu sáng hiện trạng trong gói thầu	Không đạt
3.2. Kế hoạch bố trí nhân lực thực hiện công tác dịch vụ	Có kế hoạch hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tổ chức duy trì theo ngày, theo tuần, theo tháng đảm bảo cân đối giờ	Đạt

duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng	nghỉ, giờ làm của công nhân vận hành đảm bảo các yêu cầu của chủ đầu tư và các quy định hiện hành	
	Không có kế hoạch hoặc có kế hoạch nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tổ chức duy trì	Không đạt
3.3. Quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật, tiến độ thực hiện công tác duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng	Có đề xuất quy trình hợp lý, đầy đủ, khả thi phù hợp với đề xuất về tổ chức công tác duy trì bao gồm các công việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý để thực hiện gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tổ chức công tác duy trì	Không đạt
3.4. Quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hàng ngày đóng, ngắt lưới đèn	<p>Có quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp công tác quản lý vận hành, đáp ứng các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, cài đặt thời gian đóng/ngắt hệ thống chiếu sáng đảm bảo không sai lệch quá 15 phút so với thời gian yêu cầu của chủ đầu tư và hoàn thiện cài đặt 100% từ trong ngày khi có yêu cầu thay đổi thời gian đóng/ngắt lưới đèn. - Thời gian đóng/ ngắt lưới đèn phải được cập nhật hàng ngày vào nhật ký vận hành cho từng tủ điều khiển thể hiện đầy đủ thời gian vận hành ở các chế độ: sáng 100%, 70%, 30% và tắt 0% - Thời gian đóng/ngắt lưới đèn phải cập nhật lên trang thông tin điện tử của Chủ đầu tư. 	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.5. Quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật vệ sinh bảo dưỡng thiết bị điện	<p>Có quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp công tác quản lý vận hành, đáp ứng các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo dưỡng các thiết bị của tủ điều khiển (aptomat, khởi động từ, thiết bị đóng cắt), vệ sinh tủ điều khiển, kiểm tra vệ sinh các 	Đạt

	<p>tiếp điểm đảm bảo tiếp xúc tốt, cách điện an toàn không gây phóng điện giữa các pha và pha với đất.</p> <p>- Vệ sinh chói đèn đảm bảo các đèn không có côn trùng, bụi bám trên mặt kính của đèn.</p>	
	<p>Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành</p>	Không đạt
3.6. Quy trình, biện pháp kỹ thuật kiểm tra lưới đèn, ghi chép kết quả đèn sáng, đèn tối	<p>Có quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp công tác quản lý vận hành, đáp ứng các nội dung sau:</p> <p>- Có biện pháp kiểm tra lưới đèn (đường dây, trụ đèn, tủ điều khiển, đèn chiếu sáng) phát hiện, ghi chép các đèn bị hư hỏng không sáng hàng ngày vào nhật ký.</p> <p>- Hàng tuần tiến hành đo kiểm, ghi chép các thông số lưới đèn như điện áp pha (U_a, U_b, U_c), dòng điện pha (I_a, I_b, I_c) cập nhật số liệu đo đạt và có phân tích đánh giá để phát hiện lỗi như: cao/thấp áp, cao/thấp dòng, phát hiện lưới điện khi có chạm chập kịp thời</p>	Đạt
	<p>Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành</p>	Không đạt
3.7. Quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật xử lý các sự cố của lưới đèn	<p>Có quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp công tác quản lý vận hành, đáp ứng các nội dung sau:</p> <p>- Xử lý sự cố khi công tơ điện mất nguồn đảm bảo phát hiện kịp thời khi bị mất điện lưới, đứt dây (thời gian phát hiện trong vòng 15 phút khi có sự cố mất điện lưới) và có biện pháp khắc phục kịp thời.</p> <p>- Xử lý sự cố tủ điều khiển: đảm bảo thay thế thiết bị bị hư hỏng để đưa lưới điện vào vận hành trở lại khi bị sự cố.</p> <p>- Xử lý sự cố đường dây đi ngầm, đi nổi kết hợp và độc lập đảm bảo an toàn và kịp thời đưa lưới điện vào vận hành trở lại trong thời gian sớm nhất.</p> <p>- Xử lý trụ đèn có khả năng ngã đổ, các bóng đèn hư hỏng có khả năng rơi hoặc những hư</p>	Đạt

	hồng do phương tiện tham gia giao thông gây ra đảm bảo an toàn và kịp thời, thời gian huy động phương tiện, nhân lực đến hiện trường xử lý không quá 30 phút kể từ khi phát hiện sự cố.	
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.8. Quy trình, biện pháp kỹ thuật ghi chỉ số đồng hồ công tơ điện, kiểm soát thất thoát điện năng	Có quy trình thực hiện, biện pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp công tác quản lý vận hành, đáp ứng các nội dung sau: - Có biện pháp kiểm soát thất thoát điện năng hợp lý, không để trường hợp thất thoát do vận hành gây ra. - Hàng tuần tiến hành ghi đầy đủ chỉ số của tất cả các công tơ điện của lưới đèn. điện năng tiêu thụ của toàn hệ thống được cập nhật hàng tuần, hàng tháng và có phân tích đánh giá phát hiện khi có sự tăng/giảm điện năng tiêu thụ bất thường giữa các tuần, các tháng để phát hiện những sự cố như: chập chập lưới đèn hay công tơ điện chạy không chính xác,...	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.9. Phương án ứng phó cho hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn trong trường hợp mưa bão, lũ lụt xảy ra.	Có đề xuất phương án hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp công tác duy trì, phương án bao gồm các công tác chuẩn bị, các biện pháp huy động nhân lực, thiết bị và các công việc thực hiện trước mùa mưa, trong và sau khi xảy ra các thiên tai bão, lũ lụt.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.10. Phương án, biện pháp tổ chức thực hiện công tác phát quang hành lang của lưới đèn chiếu sáng	Có đề xuất phương án, biện pháp hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp với công tác duy trì, nội dung bao gồm công tác định kỳ hàng tháng và đột xuất triển khai phát quang đảm bảo cây không ngã đổ vào đường dây, không che khuất đèn chiếu sáng	Đạt

	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.11. Phương án, biện pháp bảo vệ và quản lý tài sản lưới đèn	Có đề xuất phương án, biện pháp hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp đảm bảo bảo vệ và quản lý tài sản lưới đèn được giao	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.12. Công tác cập nhật, báo cáo công tác quản lý vận hành, kiến nghị sửa chữa thay thế và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng	Có đề xuất hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp, bao gồm các báo cáo Tuần, báo cáo tháng và báo cáo đột xuất, đảm bảo các nội dung sau: - Báo cáo Tuần: bao gồm các nội dung: tình hình vận hành của lưới đèn; số bóng đèn bị hư hỏng tắt; thời gian đóng/ngắt lưới đèn (các ngày trong tuần); thông số lưới đèn (dòng điện, điện áp); chỉ số công tơ, điện năng tiêu thụ; kết quả xử lý sự cố, công tác bảo dưỡng, phát quang hành lang tuyến, quản lý tài sản lưới đèn, các kiến nghị đề xuất sửa chữa (nếu có) và nội dung khác có liên quan. - Báo cáo Tháng: bao gồm các nội dung như yêu cầu tại báo cáo công tác Tuần nêu trên nhưng thời gian cập nhật báo cáo là 1 tháng. - Báo cáo đột xuất: sự cố làm hư hỏng lưới đèn (ngã trụ, hư hỏng đường dây do tai nạn giao thông, phá hoại,..), thiệt hại do bão, lũ lụt,.. hay yêu cầu từ Chủ đầu tư về nội dung công việc có liên quan đến công tác vận hành lưới đèn.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt
3.13. Kế hoạch nghiệm thu công tác hằng tháng, quý, giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành	Có kế hoạch hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp công tác quản lý vận hành	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về vật tư, vật liệu, ... phục vụ công tác duy trì, sửa chữa, thay thế	<p>- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về vật tư, vật liệu: Có bảng tổng hợp danh mục vật tư, vật liệu, ... đưa vào sử dụng cho gói thầu. Các vật tư vật liệu phải là thiết bị mới 100% và được sản xuất kể từ năm 2024 trở lại đây.</p> <p>- Có tài liệu chứng minh khả năng cung cấp vật tư, vật liệu của nhà thầu (trong trường hợp nhà thầu thuê nhà cung cấp vật tư vật liệu thì phải có hợp đồng nguyên tắc, tài liệu chứng minh khả năng cung cấp vật tư, vật liệu của nhà cung cấp).</p>	Đạt
	Không có bảng kê hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không có chứng minh nguồn gốc, xuất xứ vật tư vật liệu đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng và phương pháp thực hiện trong công tác duy trì (quản lý vận hành)	<p>Có thuyết minh hợp lý về biện pháp kiểm soát chất lượng và phương pháp thực hiện dịch vụ duy trì chiếu sáng đô thị bảo đảm chất lượng và hiệu quả, gồm những nội dung như sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các công việc đã thực hiện, các biểu mẫu dùng trong quá trình thực hiện công tác quản lý, vận hành, các nội dung báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với chủ đầu tư, ghi nhật ký thi công, ... theo Khoản 2, Điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.</p>	Đạt
	Không có biện pháp và phương pháp hoặc có nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức duy trì (quản lý vận hành)	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng và phương pháp thực hiện đối với nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác duy trì (quản lý vận hành)	<p>Có biện pháp và phương pháp hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức duy trì (quản lý vận hành)</p>	Đạt
	Không có biện pháp và phương pháp hoặc có không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức duy trì (quản lý vận hành)	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ duy trì chiếu sáng đô thị	Có thuyết minh biện pháp tổ chức thực hiện duy trì chiếu sáng đô thị theo đúng các quy trình kỹ thuật về chiếu sáng (dựa trên nhân lực và thiết bị được huy động cho gói thầu), bảo đảm an toàn và tiết kiệm điện, phòng, chống cháy nổ và thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị linh hoạt; các biện pháp giảm tổn thất điện năng.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài không đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Không đạt

6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian thực hiện công tác quản lý, vận hành	Đề xuất thời gian thi công 685 ngày (từ ngày 15/02/2026 đến hết ngày 31/12/2027) đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công ít hơn 685 ngày hoặc thời gian thi công không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT	Không đạt

7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn giao thông và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Giải pháp vệ sinh môi trường, an toàn giao thông trong quá trình duy trì	Có giải pháp đầy đủ, khả thi	Đạt
	Không có giải pháp hoặc giải pháp không khả thi	Không đạt
6.2. An toàn lao động và Kế hoạch tổng hợp an toàn lao động	Có giải pháp đầy đủ, khả thi	Đạt
	Không có giải pháp hoặc giải pháp không đầy đủ, không khả thi	Không đạt
6.3. Biện pháp phòng cháy chữa cháy	Có giải pháp đầy đủ, khả thi	Đạt
	Không có giải pháp hoặc giải pháp không khả thi	Không đạt

7. Uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Nhà thầu không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu và có cam kết kèm theo.	Đạt
7.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	<p>Không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.</p> <p>Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu hoặc không có cam kết: Không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu.</p>	Không đạt

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt⁷:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất⁸:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không

⁷ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

⁸ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.